

Số: 62/2024/QĐST-LĐ

Dĩ An, ngày 22 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai.

**Thư ký phiên họp:** Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:** Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 84/2024/TLST-LĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 51/2024/QĐST-LĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Lý Thị Thúy O, sinh năm 1987; thường trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: CST T, Ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Đ.

**Người đại diện hợp pháp:** Ông Trần H, sinh năm 1990; thường trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ liên hệ: Số D N, ấp X, xã P, huyện N, tỉnh Đ, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 04/4/2024), vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Lý Thị Ngọc H1, sinh năm 1995, thường trú: Ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh A, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn P; địa chỉ: Số B, đường số H, khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh B.

**Người đại diện hợp pháp:** Ông Park Soon T, sinh năm 1963, là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn P), vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh B; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh B.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Dương Văn T1, sinh năm 1988; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh B, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 13/5/2024), vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* Tại đơn yêu cầu ngày 15/4/2024 và quá trình giải quyết việc dân sự, đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu bà Lý Thị Thúy O là ông Trần H trình bày:

Năm 2011 Công ty trách nhiệm hữu hạn P (viết tắt là Công ty P) tuyển lao động. Do bà Lý Thị Ngọc H1 là em gái ruột của bà Lý Thị Thúy O chưa đủ 18 tuổi, không đủ điều kiện để ứng tuyển lao động nên bà O có cho bà H1 mượn thông tin cá nhân của bà O để làm hồ sơ và ký kết hợp đồng lao động với Công ty P. Đến năm 2016, bà H1 nghỉ việc về quê cho đến nay. Khi làm việc tại Công ty P, bà H1 có tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 04/2011 đến tháng 12/2016 với mã số bảo hiểm xã hội: 7411117261.

Cùng trong thời gian đó, bà O có giao kết hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn A, Công ty trách nhiệm hữu hạn A1 và Công ty trách nhiệm hữu hạn H2 và có đóng bảo hiểm xã hội số 7510079740 cho đến nay.

Nay bà O xác định thực tế trong thời gian từ tháng 04/2011 đến tháng 12/2016 bà O không phải là người trực tiếp ký hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty P, việc bà H1 mượn tên bà O để ký hợp đồng lao động với Công ty P là không đúng quy định dẫn tới việc bà O đi làm thủ tục về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp bị vướng do trùng thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Do đó, bà O yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên hợp đồng lao động giữa bà Lý Thị Thúy O (do em gái Lý Thị Ngọc H1 mượn tên) với Công ty trách nhiệm hữu hạn P (thời gian làm việc từ tháng 04/2011 đến tháng 12/2016) vô hiệu. Bà O chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Việc bà H1 mượn hồ sơ lao động của bà O để làm việc tại Công ty P là lỗi của bà O và bà H1, không liên quan đến Công ty P. Do đó, bà O tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định. Ngoài ra, bà O xác định không có ý kiến hay yêu cầu gì khác trong việc này.

\* Quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn P trình bày:

Theo đơn yêu cầu của bà Lý Thị Thúy O, hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH P và bà Lý Thị Thúy O từ tháng 04/2011 đến tháng 12/2016. Công ty TNHH P được thành lập năm 2001, số lượng công nhân đông, thường dao động từ 4,500 đến 5,500 công nhân viên. Số lượng công nhân viên luân chuyển vào khoảng 40% một năm tức là một năm có khoảng từ 1.800 - 2.200 công nhân nghỉ việc và số lượng tuyển mới thay thế cũng tương đương. Lượng hồ sơ cá nhân rất

hiều. Quy trình lưu trữ hồ sơ công nhân viên sau khi nghỉ việc của Công ty TNHH P là trong thời hạn 03 năm. Hiện nay, sau khi kiểm tra lại khu lưu trữ hồ sơ công nhân viên, công ty không tìm thấy bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào của bà Lý Thị Thúy O để cung cấp theo yêu cầu của Tòa án. Đề nghị Tòa án căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc để giải quyết theo quy định của pháp luật.

\* Tại Bản tự khai đề ngày 13/5/2024, người đại diện hợp pháp của Bảo hiểm xã hội thành phố D là ông Dương Văn T1 trình bày:

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty TNHH P cho người lao động thì Công ty TNHH P có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Lý Thị Thúy O, sinh năm 1987, số CCCD 089187028969, với mã số BHXH 7411117261 tại Công ty TNHH P từ tháng 04/2011 đến tháng 12/2016 chưa nhận trợ cấp BHXH.

Ngoài ra, bà Lý Thị Thúy O còn có mã số 7510079740 từ tháng 06/2010 đến tháng 03/2024 có quá trình tham gia cuối tại Công ty TNHH A2. Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Lý Thị Thúy O, BHXH không có lưu trữ những hồ sơ này. Về các yêu cầu khác của bà Lý Thị Thúy O, Bảo hiểm xã hội thành phố D không có ý kiến và đề nghị Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị Ngọc H1 trình bày:

Bà Lý Thị Thúy O là chị gái ruột của bà Lý Thị Ngọc H1. Trước đây, bà H1 có vào Bình Dương để làm việc. Khi vào làm tại Công ty TNHH P, công ty có yêu cầu bà H1 cung cấp thông tin cá nhân của mình để ký kết hợp đồng lao động. Tuy nhiên, thời điểm này bà chưa đủ độ tuổi lao động nên bà có mượn thông tin cá nhân của chị gái bà là bà Lý Thị Thúy O để tiến hành ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH P. Đến tháng 12/2016, bà nghỉ làm tại Công ty TNHH P và về quê cho đến nay. Khi làm việc tại Công ty P, bà H1 có tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 04/2011 đến tháng 12/2016 với mã số bảo hiểm xã hội: 7411117261.

Cùng trong thời gian đó, bà O có giao kết hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn A, Công ty trách nhiệm hữu hạn A1 và Công ty trách nhiệm hữu hạn H2 và có đóng bảo hiểm xã hội số 7510079740 cho đến nay. Tháng 9/2020, bà O làm hồ sơ hưởng bảo hiểm xã hội một lần mã số 7510079740 tại Bảo hiểm xã hội huyện N, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện bị trùng thời gian bà H1 đã tham gia bảo hiểm xã hội với mã số 7411117261 trong thời gian làm việc tại Công ty P. Nay bà O yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu thì bà H1 không có ý kiến gì và yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết theo quy định.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo

pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà Lý Thị Thúy O là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Lý Thị Thúy O, người đại diện ủy quyền ông Trần H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp đồng thời có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Việc bà Lý Thị Ngọc H1 lấy tên bà Lý Thị Thúy O để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994, sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007. Qua rà soát, Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An cấp thông Công ty TNHH P có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Lý Thị Thúy O, sinh năm 1987, số CCCD 089187028969, với mã số BHXH 7411117261 từ tháng 04/2011 đến tháng 12/2016. Do đó, việc bà Lý Thị Thúy O yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động (từ tháng 4/2011 đến tháng 12/2016) giữa bà Lý Thị Thúy O (do bà Lý Thị Ngọc H1 mượn tên) với Công ty TNHH P vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Lý Thị Thúy O phải chịu lệ phí theo quy định.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 361, 370, 371, 372 và Điều 401, 402 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994, sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Lý Thị Thúy O.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Lý Thị Thúy O với Công ty trách nhiệm hữu hạn P (thời gian làm việc từ tháng 04/2011 đến tháng 12/2016) vô hiệu.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lý Thị Thúy O chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí bà O đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002899 ngày 06/3/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT;

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Ngọc Mai**